

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRUNG TÂM Y TẾ  
KHU VỰC THUẬN AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 722 /TTr-TTYT

Lái Thiêu, ngày 07 tháng 10 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**V/v phê duyệt đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”**

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc chuyển đổi cơ quan quản lý của 16 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương thành trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh (mới);

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức lại các Trạm Y tế thuộc Trung tâm Y tế thành phố Thuận An và đổi tên Trung tâm Y tế thành phố Thuận An thành Trung tâm Y tế khu vực Thuận An trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Quyết định số 1280/QĐ-SYT ngày 12/12/2024 của Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BYT ngày 27/05/2024 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/09/1997 của Bộ Y tế về Quy chế bệnh viện;

Căn cứ Thông báo số 2263/TB-SYT ngày 18/8/2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh Về nội dung kết luận của Giám đốc Sở Y tế tại buổi họp với Trung tâm Y tế thành phố Thuận An;

Căn cứ Biên bản số 39/BB-TTYT ngày 15/9/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An Họp về việc góp ý về Đề án chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An;

Căn cứ Thông báo số 581/TB-TTYT ngày 19/9/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An về kết quả buổi họp góp ý các nội dung Đề án chuyển đổi

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An;

Căn cứ đề án “Phát triển bệnh viện đa khoa- Trung tâm y tế thành phố Thuận An lên bệnh viện hạng I quy mô 500 giường bệnh giai đoạn đến năm 2030”;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An kính trình Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị phê duyệt Đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An” như sau:

Được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An được thành lập trên cơ sở gộp 3 đơn vị: Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa hạng II và Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình. Mục tiêu của việc gộp 03 đơn vị là tập trung nguồn lực, nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả quản lý. Tuy nhiên, sau một thời gian hoạt động, mô hình sáp nhập này bộc lộ một số hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế cung cấp cho người dân.

Theo quy định tại mục 3, phần I Quy chế bệnh viện ban hành theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT và quy định tại chương II Thông tư số 32/2024/TT-BYT: Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của bệnh viện đa khoa hạng II và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm y tế có nhiều khác biệt.

Theo qui định tại điều 9, Chương I Nghị định số 60/2021/NĐ-CP: Bệnh viện thực hiện tự bảo đảm chi thường xuyên (loại hình nhóm 3) và các khoa thuộc hệ Dự phòng, Dân số, Trạm y tế do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (loại hình nhóm 4) dẫn tới vướng mắc trong vấn đề quản lý nhân sự, tài chính...

Do đó, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An đã xây dựng “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An” nhằm giải quyết những vấn đề tồn tại hiện nay.

Nay Trung tâm Y tế khu vực Thuận An kính trình Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh xem xét phê duyệt, góp ý hoàn thiện đề án.

(Kèm theo Dự thảo đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”; Công văn thống nhất nội dung Đề án Chuyển đổi Trung tâm Y tế của Đảng ủy Y tế).

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Y tế;
- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng, TYT;
- Lưu: VT, TCHC (P).

**GIÁM ĐỐC**



**Phan Quang Toàn**

**SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN**



**ĐỀ ÁN**  
**CHUYỂN ĐỔI TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN**  
**THÀNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA THUẬN AN**  
**VÀ TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN**

## MỤC LỤC

|                                                         |    |
|---------------------------------------------------------|----|
| MỤC LỤC .....                                           | i  |
| CHƯƠNG I: MỞ ĐẦU - GIỚI THIỆU ĐỀ ÁN .....               | 1  |
| 1.1. Tên đề án.....                                     | 1  |
| 1.2. Đơn vị thực hiện đề án.....                        | 1  |
| 1.3. Lý do thực hiện đề án .....                        | 1  |
| 1.4. Căn cứ xây dựng đề án .....                        | 2  |
| 1.5. Mục tiêu của đề án.....                            | 6  |
| 1.6. Phạm vi của đề án.....                             | 6  |
| CHƯƠNG II: NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN.....                | 6  |
| 2.1. Đánh giá hiện trạng.....                           | 6  |
| 2.2. Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi đơn vị .....      | 14 |
| 2.3. Nội dung cần triển khai .....                      | 15 |
| 2.4. Kế hoạch triển khai.....                           | 15 |
| 2.5. Dự trù các khó khăn.....                           | 16 |
| 2.5.1. Nhân sự.....                                     | 16 |
| CHƯƠNG 3: CƠ CẤU TỔ CHỨC SAU KHI TÁCH .....             | 17 |
| 3.1. Bệnh viện Đa khoa Thuận An.....                    | 17 |
| 3.2. Trung tâm Y tế khu vực Thuận An .....              | 20 |
| CHƯƠNG 5: DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN ĐỀ ÁN..... | 25 |
| CHƯƠNG 5: KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN ĐỀ ÁN .....             | 26 |

## CHƯƠNG I: MỞ ĐẦU - GIỚI THIỆU ĐỀ ÁN

### 1.1. Tên đề án

“Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện Đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”.

### 1.2. Đơn vị thực hiện đề án

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.

### 1.3. Lý do thực hiện đề án

Căn cứ vào chủ trương tổ chức bộ máy chính quyền hai cấp theo Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 và các văn bản liên quan của Trung ương, Thành ủy và UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Đáp ứng yêu cầu kiện toàn mạng lưới y tế địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo chức năng giữa các cấp.

Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế dự phòng, điều trị, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn.

Trong những năm qua, nền kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh liên tục tăng trưởng và chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ trong cơ cấu kinh tế. Các kết quả đạt được về kinh tế đã từng bước nâng cao mức tích lũy, tạo ra những điều kiện thúc đẩy đầu tư phát triển sản xuất và từng bước giải quyết tốt hơn các nhu cầu cấp thiết về văn hóa, xã hội trên địa bàn thành phố. Trong đó lĩnh vực y tế về chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân ngày càng được đầu tư và phát triển năm sau cao hơn năm trước.

Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An được thành lập trên cơ sở gộp 3 đơn vị: Trung tâm Y tế, Bệnh viện Đa khoa và Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa Gia đình. Mục tiêu của việc sáp nhập là tập trung nguồn lực, nâng cao năng lực chuyên môn và hiệu quả quản lý. Tuy nhiên, sau một thời gian hoạt động, mô hình sáp nhập này bộc lộ một số hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ y tế cung cấp cho người dân bao gồm:

- Bộ máy quản lý phức tạp: Việc gộp 3 đơn vị với chức năng, nhiệm vụ khác nhau thành một tổ chức duy nhất dẫn đến cơ chế quản lý nhiều vướng mắc. Mỗi đơn vị trước đây có cơ chế quản lý riêng, phù hợp với đặc thù hoạt động của mình. Sau khi gộp, việc áp dụng một cơ chế quản lý chung cho cả 3 đơn vị gây ra nhiều khó khăn trong điều hành, phối hợp hoạt động giữa các phòng ban, khoa chuyên môn.

- Giảm tính chuyên môn hóa: Mỗi đơn vị trước đây có thế mạnh riêng, nhưng sau khi sáp nhập, việc tập trung vào một mô hình hoạt động chung khiến cho tính chuyên môn hóa của từng lĩnh vực bị giảm sút. Điều này ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ cung cấp cho người dân, đặc biệt là các dịch vụ chuyên sâu.

- Hạn chế sự phát triển của từng lĩnh vực: Mỗi lĩnh vực y tế có đặc thù riêng, đòi hỏi sự đầu tư, phát triển chuyên sâu. Tuy nhiên, trong mô hình sáp nhập, việc

phân bổ nguồn lực cho từng lĩnh vực có thể không đồng đều, dẫn đến sự hạn chế trong phát triển của một số lĩnh vực.

- Khó khăn trong việc đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân: Mỗi đơn vị trước đây phục vụ một nhóm đối tượng cụ thể với nhu cầu khác nhau. Sau khi sáp nhập, việc đáp ứng nhu cầu đa dạng này trở nên khó khăn hơn, đặc biệt là trong việc cung cấp các dịch vụ chuyên sâu.

- Cơ chế mua sắm, đấu thầu nhiều khó khăn: Do mô hình trung tâm vừa tự chủ vừa từ nguồn ngân sách nhà nước cũng như thiếu cơ chế, hướng dẫn về mua sắm đấu thầu, phân bổ vật tư sau mua sắm.

- Hạn chế trong việc thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân: Mô hình sáp nhập có thể gây khó khăn trong việc thu hút đầu tư từ khu vực tư nhân, do sự phức tạp trong cơ cấu tổ chức và quy trình làm việc, cũng như sự thiếu minh bạch trong quản lý tài chính.

Trước tình hình đó, việc chuyển đổi Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An thành 2 đơn vị độc lập được xem là giải pháp cần thiết để khắc phục những tồn tại, hạn chế của mô hình hiện tại, đồng thời tạo điều kiện cho từng đơn vị phát huy tối đa tiềm năng, chuyên môn hóa sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân.

Đề án này được xây dựng nhằm đánh giá một cách toàn diện về tình hình hoạt động của Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An sau khi gộp 03 đơn vị, từ đó đề xuất phương án chuyển đổi Trung tâm thành 2 đơn vị độc lập, bao gồm Trung tâm Y tế không giường bệnh và Bệnh viện Đa khoa, cùng với các giải pháp cụ thể về tổ chức, nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất để đảm bảo hoạt động ổn định và hiệu quả của từng đơn vị sau khi chuyển đổi.

Việc chuyển đổi Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An được kỳ vọng sẽ tạo ra bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân và góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **1.4. Căn cứ xây dựng đề án**

##### **1.4.1. Căn cứ pháp lý**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/03/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và các văn bản chỉ đạo của Trung ương

về phương án sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của luật bảo hiểm y tế.

Căn cứ Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong sự nghiệp công lập.

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính Phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 15/11/2024 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 32/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ của trạm y tế xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/09/1997 của Bộ trưởng

Bộ Y tế ban hành Quy chế bệnh viện;

Căn cứ Công văn số 2760/BYT-KH-TC ngày 20/5/2020 của Bộ Y tế về xây dựng kế hoạch phát triển y tế 5 năm 2021 – 2025;

#### 1.4.2. Căn cứ thực tiễn

Bảng 1.1. Số liệu khám bệnh, chữa bệnh giai đoạn năm 2021 - 2025:

| Một số chỉ tiêu                         | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022 | Thực hiện năm 2023 | Thực hiện năm 2024 | Thực hiện năm 2025 (ước) |
|-----------------------------------------|-------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------|--------------------------|
| - Tổng số lần khám bệnh                 | Lần         | 186.771            | 262.160            | 307.519            | 320.890            | 310.852                  |
| - Tổng số người bệnh điều trị nội trú   | Người       | 12.164             | 12.870             | 12.743             | 12.679             | 12.032                   |
| - Tổng số người bệnh điều trị ngoại trú | Người       | 7.951              | 14.031             | 17.031             | 19.456             | 12.032                   |
| - Tổng số ngày điều trị nội trú         | Ngày        | 37.100             | 61.606             | 66.896             | 80.809             | 75.932                   |
| - Ngày điều trị trung bình 1 NB ra viện | Ngày        | 5,82               | 5,2                | 6                  | 6,3                | 6                        |
| - Công suất sử dụng giường bệnh         | %           | 70                 | 64,4               | 70                 | 72                 | 75                       |
| - Tổng số lần xét nghiệm                | Lần         | 417.699            | 402.110            | 440.480            | 438.120            | 350.530                  |
| - Tổng số lần chụp X quang              | Lần         | 30.276             | 52.965             | 52.683             | 49.675             | 43.132                   |
| - Tổng số lần siêu âm                   | Lần         | 33.680             | 66.475             | 70.651             | 69.008             | 54.028                   |
| - Tổng số lần chụp CT Scanner           | Lần         | 2.090              | 5.711              | 5.756              | 3.616              | 0                        |

|                                |      |     |     |     |       |     |
|--------------------------------|------|-----|-----|-----|-------|-----|
| - Tổng số ca nội soi chẩn đoán | Lượt | 416 | 716 | 976 | 1.301 | 912 |
|--------------------------------|------|-----|-----|-----|-------|-----|

Số bệnh nhân đến khám và điều trị tại Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An tăng đều qua các năm; theo số liệu thống kê được, từ năm 2021 đến năm 2024 số bệnh nhân điều trị ngoại trú và nội trú đều tăng trung bình hơn 15%/1. Dự kiến đến năm 2030, số bệnh nhân điều trị ngoại trú sẽ là 801,953 người và số bệnh nhân điều trị nội trú sẽ là 39,370 người.

Cơ chế thông tuyến kỹ thuật tuyến huyện giai đoạn 2016-2021; Theo quy định của Bộ Y tế, bắt đầu từ ngày 01/01/2016 người dân có thể BHYT tại các trung tâm y tế huyện, các trạm y tế xã phường/phòng khám đa khoa đều có thể đến khám tại các trung tâm y tế huyện và được hưởng chế độ BHYT như ban đầu. Điều này cũng đồng nghĩa với việc số lượng bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế khu vực Thuận An sẽ ngày càng gia tăng. Bởi vì, theo đánh giá của Sở Y tế và của nhân dân thì Trung tâm Y tế khu vực Thuận An là đơn vị có chất lượng khám chữa bệnh hàng đầu trong số các bệnh viện tuyến huyện trên địa bàn tỉnh Bình Dương cũ.

Người dân ngày càng mong muốn được thụ hưởng các dịch vụ khám chữa bệnh chất lượng cao. Hiện nay, rất nhiều người dân đến khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế tuyến huyện mong muốn được sử dụng các dịch vụ khám chữa bệnh kỹ thuật nhưng hầu hết đều phải chuyển lên các bệnh viện tuyến trên do không đủ trang thiết bị, máy móc và nhân lực thực hiện cũng như chưa được cấp phép thực hiện tại tuyến huyện.

Việc chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành bệnh viện đa khoa và Trung tâm Y tế không giường bệnh mang tính cấp thiết để tiến hành triển khai thực hiện đề án “Phát triển bệnh viện đa khoa khu vực Thuận An lên bệnh viện hạng I quy mô 500 giường bệnh giai đoạn đến năm 2030”. Việc chuyển đổi sẽ giúp tập trung nguồn lực (nhân sự, tài chính, trang thiết bị) vào việc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, đào tạo đội ngũ y bác sĩ, đáp ứng các tiêu chí của bệnh viện hạng I. Mô hình quản lý riêng biệt sẽ giúp Bệnh viện hoạt động linh hoạt, hiệu quả hơn, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư cũng như tập trung phát triển các chuyên khoa sâu, ứng dụng các kỹ thuật y khoa hiện đại, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân.

Những lợi thế và hạn chế khi hoạt động lồng ghép:

| Lợi thế                                                                                                                                                                                                                                                  | Hạn chế                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc toàn diện sức khỏe của người dân trên địa bàn và các vùng lân cận.</li> <li>- Lịch sử hình thành lâu và có được sự công nhận của người dân.</li> <li>- Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở y tế.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chưa đẩy mạnh hoạt động của khối dự phòng, công tác khám bệnh, chữa bệnh đôi lúc quá tải do công tác dự phòng chưa phát huy hết vai trò.</li> <li>- Khó khăn trong công tác quản lý, các</li> </ul> |

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có hệ thống khoa, phòng, trạm y tế bao phủ.</li> <li>- Cử đi đào tạo chuyên khoa, liên thông bác sĩ đa khoa số lượng lớn.</li> <li>- Bộ phận quản lý chung cho các khối giúp thống nhất và đồng bộ khi triển khai các công tác điều trị liên quan dự phòng, dân số.</li> <li>- Linh hoạt nguồn thu, duy trì kinh phí hoạt động của đơn vị.</li> </ul> | <p>chính sách, chế độ khó khăn do lồng ghép hoạt động chức năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả 2 khối Dự phòng và Điều trị đều không thể phát triển do khối lượng công việc cho mỗi khối đều rất nhiều, bộ phận quản lý và dùng chung kiêm nhiệm nhiều vị trí, chưa tập trung khai phá và phát huy thế mạnh của mỗi khối.</li> </ul> |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

### **1.5. Mục tiêu của đề án**

#### **1.5.1. Mục tiêu chung**

Nâng cao chất lượng chuyên môn sâu trong khám bệnh, chữa bệnh đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân.

#### **1.5.2. Mục tiêu cụ thể**

- Chuyển đổi Trung tâm Y tế thành 2 đơn vị độc lập: Bệnh viện Đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An không giường bệnh.
- Tạo điều kiện cho từng đơn vị hoạt động độc lập, chuyên môn hóa sâu, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Tạo được môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ y tế.

### **1.6. Phạm vi của đề án**

#### **1.6.1. Đối tượng**

Nhân viên thuộc Trung tâm Y tế khu vực Thuận An (bao gồm Khối bệnh viện, khối dự phòng, TYT, dân số).

#### **1.6.2. Địa điểm**

Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An

#### **1.6.3. Thời gian**

Từ tháng 8/2025 đến hết tháng 6/2026.

## **CHƯƠNG II: NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **2.1. Đánh giá hiện trạng**

#### **2.1.1. Vị trí, chức năng và nhiệm vụ**

Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An thuộc tỉnh Bình Dương (cũ). Hiện đang là cơ sở thực hành cho đối tượng Đại học trở xuống. Hàng năm, Bệnh viện Đa khoa khu

vực Thuận An vẫn có các đề tài cấp cơ sở được phê duyệt bởi Sở Y tế tỉnh Bình Dương (cũ).

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An nằm tại phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh. Chính vì vậy dễ tiếp cận nguồn nhân lực được đào tạo từ các trường Đại học, cũng như cử nhân sự đi đào tạo nâng cao năng lực.

### **2.1.2. Quy mô và nội dung hoạt động**

Là bệnh viện đa khoa hạng 2 với quy mô 320 giường bệnh. Để bảo đảm khám chữa bệnh, thu dung điều trị: Tại Bệnh viện có 20 khoa chuyên môn và 6 phòng chức năng. Hằng năm, đơn vị thực hiện khám chữa bệnh cho hơn 400.000 lượt bệnh nhân điều trị ngoại trú và hơn 20.000 bệnh nhân điều trị nội trú, công tác khám và điều trị luôn được đảm bảo. Mặc dù với mật độ rất chật hẹp và nguồn nhân lực luôn thiếu, việc bảo đảm thu dung điều trị tại bệnh viện luôn được quan tâm chú trọng vì đây là bộ mặt của ngành y tế, là nơi tiếp nhận điều trị thực thụ những nhu cầu cấp thiết bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Để vượt qua khó khăn, đơn vị luôn cố gắng đầu tư sửa chữa, nâng cấp mở rộng diện tích các khoa phòng tuy nhiên mới chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu khám, chữa bệnh. Bên cạnh đó, công tác nâng cao chất lượng chuyên môn luôn được quan tâm đặt lên hàng đầu, tất cả các chỉ tiêu chuyên môn đều đạt và vượt, chất lượng KCB, điều trị không ngừng được nâng lên, tạo được uy tín lớn trong nhân dân, hỗ trợ góp phần giảm quá tải cho tuyến thành phố. Đặc biệt công tác khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế luôn được Trung tâm chú trọng. Vì vậy, góp phần đưa khu vực Thuận An (cũ) là địa phương đầu tiên trên địa bàn tỉnh Bình Dương (cũ) hoàn thành chỉ tiêu về BHYT toàn dân.

Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính: Xây dựng quy trình khám chữa bệnh, sắp xếp các bộ phận một cách hợp lý, ứng dụng hệ thống gọi số tự động trong khám chữa bệnh, ứng dụng khoa học công nghệ mới. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong khám chữa bệnh được thực hiện ngay từ năm 2005. Hiện tại ở khối bệnh viện đã hoàn thành hệ thống quản lý bệnh viện theo phần mềm HIS tạo tiền đề cho việc phát triển một bệnh viện điện tử trong tương lai.

Trung tâm Y tế đã liên kết chặt chẽ với các bệnh viện tuyến trên như Bệnh viện đa khoa Bình Dương, bệnh viện Phụ sản-Nhi Bình Dương, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Bình Dân, Bệnh viện Nhân dân Gia Định... và các trung tâm chuyên khoa đầu ngành. Đã phối hợp cùng các bệnh viện ngoài công lập trên địa bàn nên người dân được tiếp cận dịch vụ y tế nhanh chóng thuận lợi.

### **2.1.3. Tổ chức bộ máy và nhân sự**

- Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An là đơn vị tự chủ một phần (phân loại nhóm III theo nghị định 60/2021/NĐ-CP), nhiệm vụ chuyên môn trực thuộc Sở Y tế gồm 01 Bệnh viện hạng 2 quy mô 320 giường, khối y tế Dự phòng- Dân số và khối y tế xã/phường, chịu sự quản lý nhà nước của UBND phường Lái Thiêu về công tác y tế phòng bệnh và khám chữa bệnh cho người dân địa phương.

- Tổ chức bộ máy gồm có 01 BGĐ, 31 khoa/phòng/trạm tình hình cụ thể như

sau (tới tháng 8 năm 2025):

- Tổng số viên chức và người lao động hiện có: 540 người

Biên chế: 450 người. Trong đó:

Hệ điều trị: 260 người

Hệ dự phòng: 52 người

Tuyển xã/phường: 138 người

Hợp đồng: 90 người

| STT  | Khoa/phòng                       | Nhân sự | Ghi chú                                                                                                   |
|------|----------------------------------|---------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I.   | Ban giám đốc                     | 04      | 01 Giám đốc<br>01 Phó giám đốc hệ điều trị<br>01 Phó giám đốc cận lâm sàng<br>01 Phó giám đốc hệ dự phòng |
| II.  | <b>Phòng chức năng</b>           |         |                                                                                                           |
| 1.   | Phòng Kế hoạch Nghiệp vụ         | 13      |                                                                                                           |
| 2.   | Phòng Tổ chức Hành chính         | 32      |                                                                                                           |
| 3.   | Phòng Tài chính Kế toán          | 15      |                                                                                                           |
| 4.   | Phòng Điều dưỡng                 | 03      |                                                                                                           |
| 5.   | Phòng Dân số-TTGDSK              | 06      |                                                                                                           |
| 6.   | Phòng Vật tư – thiết bị y tế     | 07      |                                                                                                           |
| III. | <b>Hệ điều trị</b>               |         |                                                                                                           |
| 1.   | Khoa Nội tổng hợp                | 23      |                                                                                                           |
| 2.   | Khoa Ngoại tổng hợp              | 19      |                                                                                                           |
| 3.   | Khoa Nhi                         | 18      |                                                                                                           |
| 4.   | Khoa Phụ sản                     | 24      |                                                                                                           |
| 5.   | Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức | 16      |                                                                                                           |

| STT        | Khoa/phòng                          | Nhân sự | Ghi chú |
|------------|-------------------------------------|---------|---------|
| 6.         | Khoa Liên chuyên khoa               | 11      |         |
| 7.         | Khoa YHCT-PHCN                      | 13      |         |
| 8.         | Khoa Khám bệnh                      | 23      |         |
| 9.         | Khoa Cấp cứu                        | 27      |         |
| 10.        | Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc   | 20      |         |
| 11.        | Khoa Truyền nhiễm                   | 16      |         |
| 12.        | Khoa Dinh Dưỡng                     | 03      |         |
| 13.        | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn          | 11      |         |
| 14.        | Khoa Chẩn đoán hình ảnh             | 15      |         |
| 15.        | Khoa Xét nghiệm                     | 16      |         |
| 16.        | Khoa Dược                           | 18      |         |
| <b>IV.</b> | <b>Hệ dự phòng</b>                  |         |         |
| 1.         | Khoa An toàn thực phẩm              | 5       |         |
| 2.         | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản     | 7       |         |
| 3.         | Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS | 16      |         |
| 4.         | Khoa Y tế công cộng                 | 9       |         |
| <b>V.</b>  | <b>TYT</b>                          |         |         |
| 1.         | TYT phường An Phú                   | 14      |         |
| 2.         | TYT phường Thuận An                 | 38      |         |
| 3.         | TYT phường Bình Hòa                 | 15      |         |
| 4.         | TYT phường Thuận Giao               | 29      |         |
| 5.         | TYT phường Lái Thiêu                | 36      |         |

#### 2.1.4. Cơ sở hạ tầng

##### \* Khối điều trị

Tổng diện tích Trung tâm Y tế (cơ sở chính) là 14.197 m<sup>2</sup>; diện tích cơ sở hạ tầng là 10648m<sup>2</sup>; diện tích khu khám chữa bệnh là 400m<sup>2</sup>; cơ sở hạ tầng được xây dựng kiên cố, cấp 2 gồm: 01 khu nhà 01 lầu (Dự phòng cũ), 01 Khu nhà 2 lầu (Khu điều trị cũ), 01 khu nhà 05 lầu (Khu hành chính và khu điều trị), 03 khu nhà cấp 4 (Phòng khám OPC, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Dinh dưỡng, nhà tập thể, nhà xe và căn tin), trong đó:

Trệt: Khoa khám bệnh ngoại trú, khoa Cấp cứu, khoa HSTC-CD, khoa Sản, khoa Chẩn đoán hình ảnh, khoa Xét nghiệm, khoa Dược, khoa Dinh dưỡng, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

Lầu 1,2: Khu điều trị nội trú/Hành chính khoa lâm sàng: Khoa Ngoại, khoa Nội, khoa Nhi, khoa Liên chuyên khoa Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt, khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, đơn nguyên Thận nhân tạo.

Lầu 3,4: Khu Hành chính: Ban giám đốc, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, Phòng tổ chức hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Điều dưỡng, Phòng Vật tư-Thiết bị y tế.

Lầu 5 Khu hội trường: 01 Hội trường lớn và 01 hội trường nhỏ

Khu nhà 1 lầu: khoa YHCT

- Khu khám chữa bệnh, điều trị nội trú theo yêu cầu: Quy mô 1 triệt 3 lầu với Diện tích đất xây dựng: 673,2m<sup>2</sup>. Tổng diện tích xây dựng: 2610 m<sup>2</sup>.

- Các cơ sở khác: căn tin bệnh viện, nhà thuốc bệnh viện, nhà xe, khu nhà đại thể, khu xử lý nước thải, khu tập thể nhân viên và bếp ăn tập thể.

##### \* Khối dự phòng

- Một cơ sở 3 lầu.

##### \* Trạm y tế phường: 05

- TYT phường Thuận An.

- TYT phường Bình Hòa.

- TYT phường Thuận Giao.

- TYT phường Lái Thiêu.

- TYT phường An Phú.

##### \* Điểm trạm y tế: 05

- Điểm trạm y tế Vĩnh Phú.

- Điểm trạm y tế Bình Nhâm
- Điểm trạm y tế Bình Chuẩn.
- Điểm trạm y tế An Sơn.
- Điểm trạm y tế Hưng Định.

### 2.1.5. Trang thiết bị

Năm 2017 - 2018: Mua sắm trang thiết bị y tế:

| STT | Tên gói thầu/ gói đầu tư                                                       | Nguồn vốn đầu tư               | Tổng mức đầu tư (VNĐ) | Quyết định phê duyệt             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------|----------------------------------|
| 1   | Mua sắm TTBYT từ nguồn kết dư BHYT năm 2015                                    | Nguồn 20% kết dư BHYT 2015     | 6.048.000.000         | Số 2801/SYT-KHTH ngày 27/12/2017 |
| 2   | Mua sắm TTBYT từ nguồn NSNN năm 2017 (3 thiết bị)                              | NSNN                           | 919.200.000           | Số 1514/SYT-KHTH ngày 26/7/2017  |
| 3   | Mua sắm TTBYT năm 2018 (Hệ thống chuyển đổi kỹ thuật số DR, máy tán sỏi laser) | Nguồn 20% kết dư BHYT 2016     | 7.750.000.000         | Số 1164/QĐ-SYT ngày 25/9/2018    |
| 4   | Mua sắm TTBYT từ nguồn quỹ PTSN năm 2018 (15 Thiết bị)                         | Nguồn quỹ phát triển sự nghiệp | 2.687.337.000         | Số 1750/SYT-KHTH ngày 09/8/2018  |

- Tình hình thực hiện liên doanh, liên kết

| STT | Loại hình xã hội hóa                                                       | Số lượng dự án được cấp                                                                             | Số lượng dự án đưa vào hoạt động  | Kinh phí đầu tư XHH (ngàn đồng) | Quy mô hoạt động     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|----------------------|
| 1   | Đề án liên doanh, liên kết lắp đặt máy CT Scanner tại TTYT thị xã Thuận An | Công văn số 5311/UBND-VX ngày 27/11/2007 của UBND tỉnh Bình Dương cho chủ trương. Sở Y tế phê duyệt | Đề án bắt đầu từ năm 2007 đến nay | 3.355.495                       | 1 Máy CT - 2 lát cắt |

| STT | Loại hình xã hội hóa                                                                                                                        | Số lượng dự án được cấp                                      | Số lượng dự án đưa vào hoạt động                 | Kinh phí đầu tư XHH (ngàn đồng) | Quy mô hoạt động                                                                                             |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                                                                                             | đề án ngày 30/11/2015                                        |                                                  |                                 |                                                                                                              |
| 2   | Đề án liên doanh, liên kết lắp đặt máy phân tích miễn dịch huỳnh quang và máy phân tích khí máu động mạch cầm tay tại TTYT thị xã Thuận An. | Công văn số 897/SYT-KHTH ngày 09/5/2017 Sở Y tế Bình Dương   | Đề án bắt đầu từ tháng 9/2017. Kết thúc năm 2019 | 250.700                         | 01 Máy phân tích miễn dịch huỳnh quang và 01 máy phân tích khí máu động mạch cầm tay                         |
| 3   | Đề án liên doanh, liên kết lắp đặt máy vật lý trị liệu – phục hồi chức năng tại TTYT thị xã Thuận An                                        | Công văn số 2229/SYT-KHTH ngày 23/10/2017 Sở Y tế Bình Dương | Bắt đầu từ tháng 1/2018                          | 1.604.000                       | 04 máy kéo giãn cột sống lưng cổ, 03 Máy điện châm không dùng kim, 03 Máy điện xung, 01 Máy siêu âm trị liệu |

Tuy có được đầu tư một số thiết bị cơ bản, nhưng không đủ và không đồng bộ. Đến năm 2019 đơn vị chỉ mới được đầu tư trang thiết bị với quy mô 200 giường bệnh. Hiện vẫn đang còn thiếu trang thiết bị cho quy mô 320 giường thuộc Bệnh viện hạng II. Trung tâm đã được tỉnh Bình Dương (cũ) cho triển khai thực hiện xã hội hóa, liên doanh liên kết lắp đặt máy. Tuy nhiên đến nay hầu hết các đề án xã hội hóa tại đơn vị đã ngưng triển khai; chỉ còn đề án Khu khám bệnh, điều trị nội trú theo yêu cầu vẫn còn đang thực hiện tuy nhiên cơ sở pháp lý triển khai đề án đang còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

#### **2.1.6. Tình hình tài chính**

Từ đầu năm 2017, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An hoạt động theo cơ chế tự

chủ tại Quyết định 2987/QĐ-UBND ngày 30/5/2016 của UBND khu vực Thuận An (cũ) về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính năm 2016 cho các đơn vị sự nghiệp công lập và Kế hoạch 1780/KH-UBND ngày 10/5/2017 của UBND tỉnh Bình Dương (cũ) về thực hiện việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập và hướng dẫn phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2017, loại hình đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên (thuộc nhóm 3 theo phân loại quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP). Theo đó:

*\* Khỏi điều trị*

Bệnh viện đa khoa Thuận An là bệnh viện hạng 2 với chỉ tiêu 320 giường bệnh. Chức năng nhiệm vụ chính là hoạt động khám chữa bệnh cho người dân sinh sống trên địa bàn khu vực Thuận An. Bệnh viện thực hiện tự chủ kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu viện phí, khám chữa bệnh theo hợp đồng khám chữa bệnh BHYT (loại hình nhóm 3 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).

Năm 2023, tổng thu của Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An là 143,594,287,101 đồng. Tổng chi là 139,572,170,249 đồng.

*\* Khỏi dự phòng và Trạm Y tế*

Các khoa thuộc hệ Dự phòng, Dân số, Trạm y tế phường được ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí hoạt động hoàn toàn (loại hình nhóm 4 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).

Đơn vị đảm bảo nguyên tắc thu chi tài chính, thường xuyên kiểm tra quản lý thu chi đúng quy định. Giá các dịch vụ được niêm yết công khai ở nhiều nơi, tổ chức bố trí lại các điểm thanh toán viện phí tạo điều kiện thuận lợi cho người bệnh khi thanh toán ra viện. Qua các năm số liệu thu, chi tổng các nguồn (ngân sách, BHYT, viện phí, xã hội hóa...) như sau:

Bảng 2.1. Hoạt động thu chi tổng các nguồn từ năm 2017 đến 2020:

ĐVT: VNĐ

| Hoạt động     | Năm 2017   | Năm 2018   | Năm 2019   | Năm 2020   |
|---------------|------------|------------|------------|------------|
| Thu (tỷ đồng) | 142.284,92 | 143.858,35 | 138.759,04 | 139.979,19 |
| Chi (tỷ đồng) | 142.284,92 | 143.858,35 | 138.759,04 | 139.979,19 |

Bảng 2.2. Hoạt động thu chi tổng các nguồn từ năm 2021 đến 2024:

ĐVT: VNĐ

| Hoạt động | Năm 2021 | Năm 2022 | Năm 2023 | Năm 2024 |
|-----------|----------|----------|----------|----------|
|-----------|----------|----------|----------|----------|

|               |            |            |         |         |
|---------------|------------|------------|---------|---------|
| Thu (tỷ đồng) | 386.775,35 | 178.991,58 | 143.708 | 158.043 |
| Chi (tỷ đồng) | 386.775,35 | 178.991,58 | 143.708 | 158.043 |

Kinh phí được tập trung chủ yếu phục vụ chi cho nghiệp vụ chuyên môn, luôn đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc, vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm. Hàng năm chi cho hoạt động chuyên môn từ 49,38 % đến 56,58% trên tổng kinh phí chi hoạt động.

Các khoản chi và trích lập các quỹ theo đúng chế độ quy định. Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp là 25% trên tổng số tiền chênh lệch thu chi, hàng năm bổ sung được khoảng trên 1,5 – 4,7 tỷ đồng vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, góp phần đáng kể để đầu tư máy móc thiết bị cho Bệnh viện.

Từ năm 2016 đến hết 30/6/2019, mức thu nhập của nhân viên Y tế không có biên động đáng kể, mức tăng theo hệ số của chức danh Bác sĩ dao động từ 140.000 đồng đến 800.000 đồng. Từ 01/7/2023, mức lương theo hệ số của chức danh bác sĩ có mức tăng gấp 3 lần so với giai đoạn từ 01/07/2019 đến hết 30/6/2019. Cụ thể, từ ngày 01/07/2023, mức lương theo hệ số của bác sĩ hạng 3 bậc 1 sẽ được tăng thêm 725.000 đồng so với mức lương trước, mức lương theo hệ số của bác sĩ hạng 1 bậc 6 sẽ được tăng thêm 2.480.000 đồng so với mức lương của giai đoạn trước đó.

Từ 01/7/2024, mức lương theo hệ số của chức danh bác sĩ có mức tăng đáng kể so với giai đoạn từ 01/07/2023 đến hết 30/6/2024. Cụ thể, từ ngày 01/07/2024, mức lương theo hệ số của Nhân viên y tế được tăng thêm 30% so với mức lương trước.

Hiện nay mức lương của nhân viên tại Trung tâm Y tế được cấu thành bởi mức lương cơ bản, hệ số theo chức danh, hạng viên chức và phần trăm độc hại, nhưng nhìn chung vẫn thấp hơn mức kì vọng và chưa đủ để nhân viên y tế trang trải và duy trì mức sống.

## **2.2. Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi đơn vị**

- Thành phần

+ Đại diện Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ban lãnh đạo Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.

+ Đại diện phòng KHN, phòng TCHC, phòng TC-KT, Phòng VTTBYT.

+ Đại diện Khoa Dược.

+ Các thành viên khác theo cầu thực tế (chuyên gia y tế, kỹ sư ...).

- Nhiệm vụ

+ Lập kế hoạch chi tiết.

+ Giám sát và điều phối quá trình chuyển đổi đơn vị.

### 2.3. Nội dung cần triển khai

#### - Nhân sự

- + Rà soát, đánh giá năng lực chuyên môn của từng cán bộ y tế.
- + Phân bổ nhân sự cho từng đơn vị theo đúng chuyên ngành, trình độ.
- + Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ y tế.

#### - Cơ sở vật chất

- + Rà soát, kiểm kê toàn bộ tài sản của Trung tâm.
- + Phân bổ tài sản cho từng đơn vị theo nhu cầu sử dụng và khả năng quản lý.
- + Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản của từng đơn vị.

#### - Tài chính

- + Xây dựng kế hoạch tài chính cho từng đơn vị sau khi chuyển đổi.
- + Đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động ổn định cho các đơn vị.
- + Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính.

### 2.4. Kế hoạch triển khai

#### - Giai đoạn 1 (02 tháng): Hoàn thiện và xin phê duyệt đề án

- + Hoàn thiện đề án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- + Thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi Trung tâm.
- + Tổ chức các hội nghị quán triệt, tuyên truyền về chủ trương chuyển đổi Trung tâm.

#### - Giai đoạn 2 (03 tháng): Hoàn thiện thủ tục pháp lý và bàn giao tài sản, nhân sự.

- + Tiến hành các thủ tục pháp lý để chuyển đổi Trung tâm y tế thành 02 đơn vị độc lập, có pháp nhân riêng.
- + Hoàn thiện cơ cấu tổ chức, bộ máy nhân sự của từng đơn vị.
- + Phân bổ nhân sự, tài sản, tài chính cho từng đơn vị.
- + Tổ chức bàn giao công việc, tài liệu giữa các đơn vị.

#### - Giai đoạn 3 (06 tháng): Hoạt động và đánh giá

- + Các đơn vị đi vào hoạt động độc lập.
- + Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị.
- + Đánh giá kết quả thực hiện đề án, điều chỉnh nếu cần thiết.

Bảng 3.1: Kế hoạch thực hiện

| STT | Hoạt động                                               | Thời gian (Tháng / tuần) |   |    |    |    |   |   |   |   |   |   |
|-----|---------------------------------------------------------|--------------------------|---|----|----|----|---|---|---|---|---|---|
|     |                                                         | 8                        | 9 | 10 | 11 | 12 | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1   | Hoàn thiện và xin phê duyệt đề án                       |                          |   |    |    |    |   |   |   |   |   |   |
| 2   | Hoàn thiện thủ tục pháp lý và bàn giao tài sản, nhân sự |                          |   |    |    |    |   |   |   |   |   |   |
| 3   | Hoạt động và đánh giá                                   |                          |   |    |    |    |   |   |   |   |   |   |

## 2.5. Dự trù các khó khăn

### 2.5.1. Nhân sự

Phân chia và điều động nhân sự: Việc phân chia và điều động nhân sự giữa các đơn vị mới có thể gặp khó khăn do thiếu nhân lực chuyên môn hoặc sự phản đối từ nhân viên hiện tại. Điều này đòi hỏi sự linh hoạt và công bằng trong việc sắp xếp và điều chuyển nhân sự.

Đào tạo lại nhân sự: Các đơn vị mới có thể cần thời gian và nguồn lực để đào tạo lại nhân sự để đáp ứng yêu cầu công việc mới. Điều này có thể ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ trong giai đoạn đầu sau khi chuyển đổi.

### 2.5.2. Cơ sở vật chất

Phân chia cơ sở vật chất: Việc phân chia tài sản, trang thiết bị y tế và cơ sở vật chất có thể gặp nhiều khó khăn do sự không đồng đều về số lượng và chất lượng giữa các đơn vị. Việc này cần được thực hiện một cách minh bạch và công bằng để tránh tranh chấp và bất bình.

Đảm bảo hoạt động liên tục: Trong quá trình chuyển đổi, cần phải đảm bảo rằng các dịch vụ y tế không bị gián đoạn. Việc này đòi hỏi sự sắp xếp cẩn thận và khả năng xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

### 2.5.3. Tài chính

Phân chia ngân sách: Phân chia nguồn tài chính và ngân sách giữa các đơn vị mới có thể gặp khó khăn, đặc biệt khi nguồn lực tài chính hạn chế. Cần phải lập kế hoạch chi tiết và minh bạch để đảm bảo sự công bằng và hiệu quả.

Đảm bảo tài chính ổn định: Sau khi chuyển đổi, các đơn vị mới cần phải đảm bảo tài chính ổn định để duy trì hoạt động. Điều này có thể đòi hỏi việc tìm kiếm thêm nguồn tài trợ hoặc sự hỗ trợ từ ngân sách địa phương.

### 2.5.4. Quản lý và điều hành

Thiết lập hệ thống quản lý mới: Việc thiết lập hệ thống quản lý mới cho các đơn vị độc lập đòi hỏi thời gian và công sức. Cần phải xây dựng lại các quy trình, quy định và hệ thống quản lý phù hợp với từng đơn vị.

Thích ứng với sự thay đổi: Cán bộ, nhân viên và người dân cần thời gian để thích ứng với sự thay đổi trong tổ chức và quản lý. Điều này có thể gây ra một số khó

khẩn ban đầu trong việc duy trì hiệu quả hoạt động.

### **2.5.5. Sự đồng thuận và hỗ trợ**

Sự đồng thuận từ các bên liên quan: Việc chuyển đổi đơn vị cần có sự đồng thuận và ủng hộ từ nhiều bên liên quan, bao gồm các cán bộ, nhân viên, cơ quan quản lý và người dân. Sự thiếu đồng thuận có thể gây ra các trở ngại và khó khăn trong quá trình thực hiện.

Hỗ trợ từ chính quyền và các tổ chức: Cần có sự hỗ trợ tích cực từ chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan để đảm bảo quá trình chuyển đổi diễn ra suôn sẻ. Sự thiếu hỗ trợ có thể làm chậm tiến độ và ảnh hưởng đến kết quả của đề án.

## **CHƯƠNG 3: CƠ CẤU TỔ CHỨC SAU KHI TÁCH**

### **3.1. Bệnh viện Đa khoa Thuận An**

#### **3.1.1. Trụ sở**

Các Khu nhà Trung tâm Y tế Khu vực Thuận An ở đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm:

- 01 khu nhà 01 lầu (Dự phòng cũ), 01 Khu nhà 2 lầu (Khu điều trị cũ), 01 khu nhà 05 lầu (Khu hành chính và khu điều trị), 03 khu nhà cấp 4 (Phòng khám OPC, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Dinh dưỡng, nhà tập thể, nhà xe và căn tin), trong đó:

+ Trệt: Khoa khám bệnh ngoại trú, khoa Cấp cứu, khoa HSTC-CĐ, khoa Sản, khoa Chẩn đoán hình ảnh, khoa Xét nghiệm, khoa Dược, khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.

+ Lầu 1,2: Khu điều trị nội trú/Hành chính khoa lâm sàng: Khoa Ngoại, khoa Nội, khoa Nhi, khoa Liên chuyên khoa Mắt – Tai mũi họng – Răng hàm mặt, khoa Dinh dưỡng, khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức, đơn nguyên Thận nhân tạo.

+ Lầu 3,4: Khu Hành chính: Ban giám đốc, Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, Phòng tổ chức hành chính, Phòng Tài chính kế toán, Phòng Điều dưỡng, Phòng Vật tư-Trang thiết bị.

+ Lầu 5 Khu hội trường: 01 Hội trường lớn và 01 hội trường nhỏ

- Khu nhà 1 lầu: khoa YHCT

- Khu khám chữa bệnh, điều trị nội trú theo yêu cầu: Quy mô 1 triệt 3 lầu với Diện tích đất xây dựng: 673,2m<sup>2</sup>. Tổng diện tích xây dựng: 2610 m<sup>2</sup>.

- Các cơ sở khác: căn tin bệnh viện, nhà thuốc bệnh viện, nhà xe, khu nhà đại thể, khu xử lý nước thải, khu tập thể nhân viên và bếp ăn tập thể.

#### **3.1.2. Pháp lý**

- Bệnh viện Đa khoa Thuận An là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Bệnh viện Đa khoa Thuận An chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính, cơ sở vật chất; sự hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của các bệnh viện tuyến trên và Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

### **3.1.3. Chức năng, nhiệm vụ**

#### **3.1.3.1. Cấp cứu - Khám bệnh - Chữa bệnh**

- a. Tiếp nhận tất cả các trường hợp người bệnh từ ngoài vào hoặc từ các bệnh viện khác chuyển đến để cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội trú hoặc ngoại trú.
- b. Tổ chức khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định của Nhà nước.
- c. Có trách nhiệm giải quyết hầu hết các bệnh tật trong tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương và các ngành.
- d. Tổ chức khám giám định sức khỏe, khám giám định pháp y khi hội đồng giám định y khoa thành phố hoặc cơ quan bảo vệ pháp luật trung cầu.
- e. Chuyển người bệnh lên tuyến trên khi bệnh viện không đủ khả năng giải quyết.

#### **3.1.3.2. Đào tạo cán bộ y tế**

- a. Bệnh viện là cơ sở thực hành để đào tạo cán bộ y tế ở bậc đại học và trung học.
- b. Tổ chức đào tạo liên tục cho các thành viên trong bệnh viện và tuyến dưới để nâng cao trình độ chuyên môn.

#### **3.1.2.3. Nghiên cứu khoa học về y học**

- a. Tổ chức nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu các đề tài y học ở cấp Nhà nước, cấp Bộ hoặc cấp Cơ sở, chú trọng nghiên cứu về y học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.
- b. Nghiên cứu triển khai dịch tễ học cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu lựa chọn ưu tiên thích hợp trong địa bàn tỉnh, thành phố và các ngành.
- c. Kết hợp với bệnh viện tuyến trên và các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành để phát triển kỹ thuật của bệnh viện.

#### **3.1.3.4. Chỉ đạo tuyến dưới về chuyên môn, kỹ thuật**

- a. Lập kế hoạch và chỉ đạo tuyến dưới thực hiện việc phát triển kỹ thuật chuyên môn.
- b. Kết hợp với bệnh viện tuyến dưới thực hiện các chương trình về chăm sóc sức khỏe ban đầu trong khu vực.

#### **3.1.3.5. Phòng bệnh**

Phối hợp với các cơ sở y tế dự phòng thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phòng bệnh, phòng dịch.

### 3.1.3.6. Hợp tác quốc tế

Hợp tác với các tổ chức hoặc cá nhân ở ngoài nước theo quy định của Nhà nước.

### 3.1.3.7. Quản lý kinh tế y tế

a. Có kế hoạch sử dụng hiệu quả cao ngân sách Nhà nước cấp. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về thu, chi tài chính, từng bước thực hiện hạch toán chi phí khám bệnh chữa bệnh.

b. Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế: Viện phí, bảo hiểm y tế, đầu tư nước ngoài và của các tổ chức kinh tế khác.

### 3.1.3.8. Cơ cấu tổ chức, nhân sự

Cơ cấu tổ chức, nhân sự dự kiến như sau (Tùy tình hình thực tế sẽ thay đổi để phù hợp):

| STT         | Khoa/phòng                               | Nhân sự | Ghi chú                        |
|-------------|------------------------------------------|---------|--------------------------------|
| <b>I.</b>   | <b>Ban giám đốc</b>                      | 03      | 01 Giám đốc<br>02 Phó giám đốc |
| <b>II.</b>  | <b>Phòng chức năng</b>                   |         |                                |
| 1.          | Phòng Kế hoạch nghiệp vụ                 | 12      |                                |
| 2.          | Phòng Tổ chức cán bộ                     | 9       |                                |
| 3.          | Phòng Hành chính Quản trị                | 20      |                                |
| 4.          | Phòng Tài chính kế toán                  | 12      |                                |
| 5.          | Phòng Điều dưỡng                         | 05      |                                |
| 6.          | Phòng Vật tư – Thiết bị y tế             | 05      |                                |
| <b>III.</b> | <b>Các khoa lâm sàng và cận lâm sàng</b> |         |                                |
| 1.          | Khoa Nội tổng hợp                        | 23      |                                |
| 2.          | Khoa Ngoại tổng hợp                      | 21      |                                |
| 3.          | Khoa Nhi                                 | 20      |                                |
| 4.          | Khoa Phụ sản                             | 24      |                                |
| 5.          | Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức         | 18      |                                |

| STT | Khoa/phòng                                        | Nhân sự | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------------|---------|---------|
| 6.  | Khoa Liên chuyên khoa                             | 10      |         |
| 7.  | Khoa YHCT-PHCN                                    | 15      |         |
| 8.  | Khoa Khám bệnh                                    | 16      |         |
| 9.  | Khoa Hồi sức Cấp cứu                              | 25      |         |
| 10. | Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc                 | 20      |         |
| 11. | Khoa Truyền nhiễm                                 | 15      |         |
| 12. | Khoa Dinh Dưỡng                                   | 05      |         |
| 13. | Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn                        | 11      |         |
| 14. | Khoa Chẩn đoán hình ảnh                           | 15      |         |
| 15. | Khoa Xét nghiệm                                   | 15      |         |
| 16. | Khoa Dược                                         | 19      |         |
| 17. | Phòng khám ARV và bệnh Lao (thuộc khoa Khám bệnh) | 03      |         |

### 3.1.2.9. Tài chính

Bệnh viện thực hiện tự chủ kinh phí chi thường xuyên từ nguồn thu viện phí, khám chữa bệnh theo hợp đồng khám chữa bệnh BHYT (loại hình nhóm 3 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP).

## 3.2. Trung tâm Y tế khu vực Thuận An

### 3.2.1. Trụ sở

Dự kiến: Khối nhà dự phòng đường 3/2, phường Lái Thiêu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các trạm y tế và điểm trạm hiện nay.

### 3.2.2. Pháp lý

- Trung tâm Y tế là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Sở Y tế, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

- Trung tâm Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, nhân lực, hoạt động, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, kỹ

thuật, nghiệp vụ của các đơn vị y tế, dân số Thành phố, Sở Y tế theo quy định của pháp luật.

### 3.2.3. Chức năng

- Cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh để thực hiện cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú, khám sàng lọc, khám tư vấn, các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật và quản lý hoạt động của các trạm y tế phường và các điểm trạm trên địa bàn.

### 3.2.4. Nhiệm vụ, quyền hạn

3.2.4.1. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng

- a) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS: giám sát, sàng lọc phát hiện sớm, tiêm chủng phòng bệnh, điều trị dự phòng, triển khai các biện pháp chống dịch và khắc phục hậu quả của dịch bệnh; phòng, chống yếu tố nguy cơ phát sinh, lây lan dịch, bệnh;

- b) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh không lây nhiễm: kiểm soát và phòng, chống các yếu tố nguy cơ, giám sát, sàng lọc phát hiện, quản lý và triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm;

- c) Thực hiện các hoạt động dinh dưỡng cộng đồng, vệ sinh môi trường, y tế trường học, sức khỏe lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; giám sát chất lượng nước dùng cho ăn uống, sinh hoạt và bảo vệ môi trường đối với các cơ sở y tế và phòng, chống các yếu tố nguy cơ có hại cho sức khỏe theo quy định của pháp luật;

- d) Tổ chức thực hiện khám, phân loại sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

3.2.4.2. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng

- a) Thực hiện sơ cứu, cấp cứu;

- b) Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng theo giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho các trường hợp bệnh nhân tự đến, bệnh nhân được chuyển tuyến, bệnh nhân do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên chuyển về để tiếp tục theo dõi, điều trị, chăm sóc, phục hồi chức năng;

- c) Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật, phẫu thuật, chuyển tuyến theo quy định của pháp luật

d) Tổ chức, quản lý điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, điều trị nghiện chất khác và điều trị HIV/AIDS theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện khám giám định y khoa theo quy định của pháp luật; tham gia khám giám định pháp y khi được trưng cầu.

3.2.4.3. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ về chuyên môn, kỹ thuật về chăm sóc sức khỏe sinh sản

a) Triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên và thanh niên; sức khỏe sinh sản nam giới;

b) Thực hiện các kỹ thuật, thủ thuật chuyên ngành phụ sản và biện pháp tránh thai theo quy định;

c) Phòng, chống nhiễm khuẩn, ung thư đường sinh sản và các bệnh lây truyền từ cha mẹ sang con.

3.2.4.4. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn thực phẩm:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn; điều tra, giám sát, xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm;

b) Tham gia thẩm định điều kiện của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp; tham gia kiểm tra về an toàn thực phẩm và thực hiện các nhiệm vụ khác về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp.

3.2.4.5. Thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về dân số:

a) Triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; tư vấn, tầm soát, sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh; dịch vụ kế hoạch hóa gia đình

b) Tổ chức thực hiện và phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các hoạt động về công tác dân số nhằm điều chỉnh mức sinh, kiểm soát quy mô dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, nâng cao chất lượng dân số và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Triển khai thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

3.2.4.6. Thực hiện các xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng phục vụ cho hoạt động chuyên môn, kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và nhu cầu của người dân; tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và an toàn bức xạ theo quy định của pháp luật.

3.2.4.7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ y tế trong phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa và đáp ứng tình trạng khẩn cấp về y tế.

3.2.4.8. Tuyên truyền, cung cấp thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và tổ chức các hoạt động tư vấn, giáo dục, truyền thông, vận động nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe, công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

3.2.4.9. Quản lý, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ

a) Thực hiện lập hồ sơ quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn;

b) Trực tiếp quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật đối với các trạm y tế phường và các điểm trạm.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở y tế thuộc cơ quan, trường học, công nông trường, xí nghiệp trên địa bàn và đội ngũ nhân viên y tế khu phố, cộng tác viên dân số.

3.2.4.10. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên y tế thôn bản, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số và các đối tượng khác theo quy định của cấp có thẩm quyền ở địa phương.

3.2.4.11. Thực hiện việc tiếp nhận, cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, phương tiện tránh thai, vắc xin, sinh phẩm y tế, hóa chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động chuyên môn theo quy định của cấp có thẩm quyền ở địa phương và quy định của pháp luật.

3.2.4.12. Triển khai thực hiện các dự án, chương trình y tế, dân số theo quy định của cấp có thẩm quyền ở địa phương; thực hiện kết hợp quân - dân y theo đặc điểm, tình hình thực tế và theo quy định của pháp luật.

3.2.4.13. Thực hiện ký hợp đồng với cơ quan bảo hiểm xã hội để tổ chức khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế và các đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế theo quy định của pháp luật.

3.2.4.14. Nghiên cứu và tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật trong hoạt động chuyên môn.

3.2.4.15. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo; xây dựng, tổng hợp, cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu về y tế, dân số theo quy định của pháp luật.

3.2.4.16. Thực hiện quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

3.2.4.17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

3.2.5. *Cơ cấu tổ chức, nhân lực*

Cơ cấu tổ chức, nhân sự dự kiến như sau (Tùy tình hình thực tế sẽ thay đổi để phù hợp):

| STT        | Khoa/phòng                             | Nhân sự | Ghi chú                        |
|------------|----------------------------------------|---------|--------------------------------|
| <b>I.</b>  | <b>Ban giám đốc</b>                    | 02      | 01 Giám đốc<br>01 Phó giám đốc |
| <b>II.</b> | <b>Phòng chức năng</b>                 |         |                                |
| 1.         | Phòng Kế hoạch – Tài Chính             | 08      |                                |
| 2.         | Phòng Tổ chức hành chính               | 05      |                                |
| 3.         | Phòng Truyền thông – Giáo dục sức khỏe | 05      |                                |
| <b>IV.</b> | <b>Các khoa</b>                        |         |                                |
| 1.         | Khoa An toàn thực phẩm                 | 05      |                                |
| 2.         | Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản        | 05      |                                |
| 3.         | Khoa Dân số và phát triển              | 05      |                                |
| 4.         | Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS    | 09      |                                |
| 5.         | Khoa Y tế công cộng                    | 05      |                                |
| 6.         | Khoa Khám bệnh                         | 07      |                                |
| 7.         | Khoa Dược và Cận Lâm sàng              | 09      |                                |
| <b>V.</b>  | <b>TYT</b>                             |         |                                |
| 1.         | TYT phường An Phú                      | 14      |                                |
| 2.         | TYT phường Thuận An                    | 38      |                                |
| 3.         | TYT phường Bình Hòa                    | 15      |                                |
| 4.         | TYT phường Thuận Giao                  | 29      |                                |
| 5.         | TYT phường Lái Thiêu                   | 36      |                                |

### 3.2.6. Tài chính

Trung tâm y tế sau khi chuyển đổi được ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí hoạt động hoàn toàn (loại hình nhóm 4 theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP).

## CHƯƠNG 5: DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN ĐỀ ÁN

|                          | Thuận lợi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Khó khăn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Đối với bệnh viện</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bệnh viện hạng II đầu tiên trên địa bàn khu vực Thuận An.</li> <li>- Cùng với sự phát triển và gia tăng dân số của khu vực, giải quyết quá tải về bệnh, hạn chế chuyển tuyến, vượt tuyến.</li> <li>- Phù hợp với chủ trương của Sở Y tế.</li> <li>- Hướng đến phân khúc khách hàng là toàn bộ các đối tượng, người bệnh sử dụng bảo hiểm, người bệnh có điều kiện và nhu cầu thị hiếu với các dịch vụ cao cấp, hiện đại.</li> <li>- Chuyên môn hóa các lĩnh vực như điều trị, khám bệnh, chữa bệnh; Dự phòng, phòng ngừa bệnh, công tác Y tế công cộng.</li> <li>- Tăng lượng bệnh, tăng nguồn thu, tránh trùng lặp các quy định và chế độ của đơn vị lồng ghép.</li> <li>- Chủ động phát triển đúng hướng, nâng cao chất lượng điều trị, triển khai kỹ thuật cao.</li> <li>- Dễ dàng mở rộng dịch vụ, tăng nguồn thu từ khám chữa bệnh BHYT và dịch vụ y tế khác.</li> <li>- Khi trở thành bệnh viện độc lập, có thể nâng hạng, thu hút bệnh nhân nhiều hơn.</li> <li>- Có môi trường để phát huy tay nghề, nâng cao thu nhập.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiếu bác sĩ chuyên khoa sâu, điều dưỡng chất lượng cao.</li> <li>- Phải sắp xếp, điều chuyển nhân sự, dễ nảy sinh tâm tư, nguyện vọng cá nhân.</li> <li>- Thu nhập chưa cao, không đủ để giữ chân và thu hút nhân viên y tế có tay nghề chuyên môn cao.</li> <li>- Cơ sở hạ tầng xây dựng từ lâu xuống cấp, mất thẩm mỹ, cảnh quan.</li> <li>- Khó tuyển dụng một số chức danh nghề nghiệp dùng chung để phát triển một số nội dung liên quan đến chất lượng bệnh viện.</li> <li>- Trang thiết bị lạc hậu, hư hỏng không có kinh phí mua mới, sửa chữa.</li> <li>- Tình hình tự chủ còn chưa rõ ràng.</li> <li>- Trưởng/phó khoa vẫn đang mạnh về chuyên môn, yếu về quản lý.</li> <li>- Chi phí vốn đầu tư xây dựng theo quy định cũ, bị trượt giá so với hiện tại.</li> <li>- Phải nâng cao chất lượng dịch vụ để giữ chân bệnh nhân, cạnh tranh với bệnh viện tuyến trên và tư nhân như Bệnh viện Quốc tế Hạnh Phúc, Becamex, Bệnh viện đa khoa Bình Dương...</li> <li>- Chuyển đổi trong thành phần của TTYT (Dự phòng, xã phường, BVĐK).</li> </ul> |

|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biến động nhân sự (Khôi hành chính với các chức danh nghề nghiệp dùng chung).</li> <li>- Bệnh viện vừa phải tăng thu nhập cho nhân viên vừa phải cân đối giá thành đến phân khúc khách hàng phổ biến, bám sát nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe toàn dân.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| <b>Đối với Trung tâm Y tế</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập trung vào y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, kiểm soát dịch bệnh.</li> <li>- Có cơ chế điều hành riêng, dễ dàng xây dựng kế hoạch, phân bổ ngân sách, nhân lực phù hợp với chức năng.</li> <li>- Có cơ hội tiếp cận các chương trình, dự án y tế công cộng trong nước và quốc tế.</li> <li>- Công tác dự phòng, truyền thông giáo dục sức khỏe không bị “chia sẻ nguồn lực” với khám chữa bệnh.</li> <li>- Người dân được phục vụ y tế tốt hơn, vừa có bệnh viện điều trị, vừa có hệ thống dự phòng mạnh để phòng chống dịch bệnh.</li> <li>- Có môi trường làm việc ổn định, chuyên biệt hơn</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tình hình tự chủ còn chưa rõ ràng.</li> <li>- Trưởng/phó khoa vẫn đang mạnh về chuyên môn, yếu về quản lý.</li> <li>- Thiếu nhân sự để phát triển và thành lập thêm các khoa chuyên môn.</li> <li>- Phải sắp xếp, điều chuyển nhân sự, dễ nảy sinh tâm tư, nguyện vọng cá nhân.</li> <li>- Bộ phận dùng chung hạn chế về số lượng người,...</li> <li>- Ít dịch vụ mang lại thu nhập, phụ thuộc nhiều vào ngân sách Nhà nước.</li> <li>- Ít có cơ hội tăng thu nhập so với bệnh viện, dễ dẫn đến chảy máu chất xám.</li> <li>- Thường không được ưu tiên đầu tư hiện đại như bệnh viện.</li> <li>- Công việc dự phòng ít “thấy ngay hiệu quả” như khám chữa bệnh → dễ bị xem nhẹ.</li> </ul> |

## CHƯƠNG 5: KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN ĐỀ ÁN

Đối với Trung tâm Y tế khu vực Thuận An, các tổ chức, lãnh đạo, nhân viên, người lao động thuộc Trung tâm Y tế khu vực Thuận An: Đề nghị đóng góp ý kiến, bổ sung.

Đối với Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Trên cơ sở định hướng phát triển đến năm 2030 trên lĩnh vực y tế, Trung tâm Y tế khu vực Thuận An trình đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện Đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An” kính mong xem xét phê duyệt đề án.

Đối với các phòng ban Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh: Hỗ trợ, hướng dẫn chuyên môn, pháp lý cho đơn vị trong quá trình thực hiện đề án.

Trên đây là đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện Đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”./.

**DUYỆT BAN GIÁM ĐỐC**



*Phan Quang Toàn*



Số 08-CV/ĐU

Lái Thiêu, ngày 08 tháng 10 năm 2025

V/v thống nhất nội dung Đề án  
“Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận  
An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và  
Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”

Kính gửi: - Trung tâm Y tế khu vực Thuận An.

Căn cứ Công văn số 709/TTYT ngày 07/10/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An về việc thống nhất Đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”,

Căn cứ cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ tháng 10 năm 2025.

Nay Đảng ủy Y tế thống nhất nội dung Đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An”.

Đề nghị Trung tâm Y tế cần đảm bảo tính pháp lý cho đề án; nâng cao hơn vai trò và tầm quan trọng của y tế dự phòng; đề nghị làm rõ và xây dựng cụ thể cho phương án nhân sự, trang thiết bị, bổ sung nhân sự cho các trạm y tế theo chỉ tiêu biên chế được giao để đảm bảo cho hoạt động của Trung tâm Y tế khi được chuyển đổi; định hướng danh mục trang thiết bị cho Trung tâm Y tế và Bệnh viện.

Trên đây ý kiến của Đảng ủy Y tế đối với Đề án “Chuyển đổi Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thành Bệnh viện đa khoa Thuận An và Trung tâm Y tế khu vực Thuận An, đề nghị Trung tâm Y tế quan tâm và thực hiện đúng quy định.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu VT.

T/M ĐẢNG ỦY  
BÍ THƯ



Phạm Quang Toàn

